



Phụ lục X

**BỔ TRÍ ĐỐI ỨNG TỐI THIỂU TỪ NGUỒN VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH HUYỆN,
THÀNH PHỐ, XÃ, THỊ TRẤN; VỐN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN, XÃ
TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC NGUỒN VỐN HỢP PHÁP KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 109/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Kế hoạch 2021-2025	
		Vốn NSTW hỗ trợ	Vốn đối ứng từ nguồn vốn phân cấp ngân sách huyện, thành phố, xã, thị trấn; vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện, xã từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác (*)
	TỔNG SỐ	538.700	538.700
1	TP Nam Định	43.000	43.000
2	Huyện Vụ Bản	41.200	41.200
3	Huyện Ý Yên	64.000	64.000
4	Huyện Nam Trực	59.000	59.000

STT	Đơn vị	Kế hoạch 2021-2025	
		Vốn NSTW hỗ trợ	Vốn đối ứng từ nguồn vốn phân cấp ngân sách huyện, thành phố, xã, thị trấn; vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện, xã từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác (*)
5	Huyện Trục Ninh	54.200	54.200
6	Huyện Xuân Trường	57.500	57.500
7	Huyện Nghĩa Hưng	54.800	54.800
8	Huyện Giao Thủy	100.500	100.500
9	Huyện Hải Hậu	64.500	64.500

Ghi chú (*): Số liệu vốn NSDP đối ứng được tổng hợp trên cơ sở số vốn NSTW đã phân bổ chi tiết để hỗ trợ các huyện, thành phố tính đến kế hoạch đầu năm 2025; đối với phần vốn NSTW còn lại thì các huyện, thành phố bố trí vốn NSDP đối ứng tối thiểu theo tỷ lệ 1:1 khi có phương án phân bổ chi tiết.